

Bản án số: 41/2018/HSST
Ngày 07- 8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN- TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Doãn Thị Vệ.

- Thư ký phiên toà : Ông Lê Đình Hiệp , cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Ông Lưu Hoàng Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 18/7/2018 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 24/7/2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H; sinh ngày 23 tháng 10 năm 1988 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Đường Tôn Thất Tùng, phường L, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và con bà Nguyễn Thị O ; có vợ là Đặng Thị Thu T và có 01 con; tiền án và tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại ở địa phương đến nay, “có mặt”.

* Người bị hại: Anh Chu Hồng Đ, sinh năm 1998 (đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Chu Văn T, sinh năm 1974 và bà Lê Thị X, sinh năm 1979

Đều trú tại: Thôn A, xã N, TP.Phúc Yên, Vĩnh Phúc.

(Bà Lê Thị X ủy quyền cho ông Chu Văn T theo giấy ủy quyền ngày 29/01/2018). Ông T có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1960, có mặt.

Trú tại: Đường Tôn Thất Tùng, phường L, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Thùy T1, sinh năm 1999, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T 2, sinh năm 1985, vắng mặt.

Chị Nguyễn Minh T 3, sinh năm 1997, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 21 giờ ngày 15/12/2017, Phạm Ngọc H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 có thời hạn đến ngày 09/11/2025 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato Biển kiểm soát (BKS): 88A – 133.34 chở bạn là chị Nguyễn Thị Thùy T 1, anh Nguyễn Văn T 2 và chị Nguyễn Minh T 3 đi từ hướng hồ Đại Lải theo đường Trường Chinh ra phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô đến đoạn đường cong cua thuộc địa phận tổ 5, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, lúc này cùng chiều đi với H có một chiếc ô tô khác cũng đang di chuyển phía trước ở phần đường bên phải. Do đi với tốc độ cao và bị ô tô đi phía trước che khuất tầm nhìn, nên khi vào đoạn đường cong cua, H điều khiển xe ô tô của mình đi lấn sang phần đường dành cho các phương tiện đi ngược chiều nên xe ô tô của H đã đâm vào xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 do anh Chu Hồng Đ đang đi ngược chiều dẫn đến anh Đ bị thương. Anh Đ được đưa mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức Hà nội, đến ngày 17/12/2017 anh Đ ra viện, ngày 18/12/2017 anh Đ tử vong tại gia đình, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, tạm giữ phương tiện cùng giấy tờ có liên quan và khám phương tiện, kết quả:

***Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Nơi xảy ra tai nạn là đường Trường Chinh, thuộc tổ 5, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, là đường hai chiều được phân chia làm hai phần đường bằng vạch sơn đứt quãng ở giữa, bề rộng của mặt đường là 9,35 m, vị trí xảy ra tai nạn là đường cong cua về bên phải theo hướng đi từ Đại Lải ra Xuân Hòa che khuất tầm nhìn và ở bên trái là ngõ số 24 đường Trường Chinh. Thời điểm xảy ra tai nạn hệ thống đèn cao áp được bật sáng, phương tiện tham gia giao thông ít. Quy ước khám nghiệm tính phải trái theo hướng từ Đại Lải đi Xuân Hòa làm chuẩn. Lấy mép đường bên trái làm chuẩn và lấy cột điện đầu ngõ số 24 đường Trường Chinh làm điểm mốc.

Vị trí số 1: Là vết cào sát mặt đường có chiều hướng Đại Lải đi Xuân Hòa hơi chệch chéo hướng từ tâm ra bên phải đường có kích thước (80 x 10)cm. Điểm đầu của vết cách mép chuẩn là 04m, cách điểm mốc là 12,75m, điểm cuối của vết cách mép chuẩn là 4,2m.

Vị trí số 2: Là vết cà sát mặt đường có chiều hướng Đại Lải đi Xuân Hòa hơi chệch chéo hướng từ tâm đường vào mép trái đường, kích thước là (5,9 x 0,18)m. Điểm đầu của vết cách mép chuẩn là 2,80 m và cách điểm mốc là 6,95 m, cách điểm cuối vết số (1) về phía Đại Lải là 5,30 m, điểm cuối của vết gắn liền với đế chân người lái bên trái của xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 và cách mép chuẩn là 1,68 m.

Vị trí số 3: Là xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 màu sơn nâu, nhãn hiệu Honda Dream tư thế nằm đổ nghiêng về bên trái, đầu xe hướng về phía Đại Lải, đuôi xe hướng về phía Xuân Hòa, trực trước của xe cách mép chuẩn là 1,5m và cách điểm mốc là 03 m, trực sau của xe cách mép chuẩn là 02m và cách điểm mốc là 3,6m.

Vị trí số 4: Là xe ô tô BKS: 88A - 133.34 màu sơn xanh đen nhãn hiệu KIA CERATO tư thế nằm đổ dọc so với trục đường, đầu xe hướng về phía Xuân Hòa, đuôi xe hướng về phía Đại Lải, trực trước bên trái xe cách mép chuẩn là 6,9 m và cách điểm mốc là 32,30 m, trực sau bên trái xe cách mép chuẩn là 6,9 m cách điểm mốc là 29,8 m, cách trực sau xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 về phía Đại Lải là 28,18 m.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô BKS: 88A- 133.34 màu sơn xanh đen nhãn hiệu KIA CERATO.

Góc trái ba đờ sóc phía trước đầu xe bị gãy vỡ rời khỏi xe; ốp nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn xi nhan bên trái phía trước bị gãy vỡ rời khỏi xe làm hở bóng đèn và hệ thống dây điện bên trong, góc bên trái khung sắt xi phía trước đầu xe có vết móp méo kim loại chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước (04 x 05)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 39 cm; mép ngoài bên trái nắp ca pô có nhiều vết trượt xước móp méo kim loại, kích thước (30 x 7,5)cm và bị lõm vào 0,2 cm có chiều hướng từ trước về sau, điểm gần nhất của vết này cách đầu phía trước nắp ca pô là 15 cm trên bề mặt có bám dính chất màu đỏ trắng; khung kim loại cột A phía trước bên trái có vết lõm móp méo kim loại trên bề mặt có vết trượt mất bụi chiều hướng từ trước về sau trên diện (28 x 04) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 105cm, điểm cao nhất cách mặt đất 119 cm.; gương chiếu hậu bên trái bị bung bật phần chân gương tạo khe hở 0,3 cm, mặt trên của ốp gương chiếu hậu này có vết trượt mất bụi chiều hướng từ trước về sau kích thước (25 x 11) cm; góc bên trái ba đờ sóc gắn biển kiểm soát xe có vết vỡ mất nhựa, phần còn lại của ba đờ sóc này có nhiều vết nứt vỡ, trượt xước nhựa không rõ chiều hướng kích thước (15 x 20)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 36cm, trên bề mặt có bám dính chất màu nâu đỏ, trắng, đen; đầu khung sắt xi sườn xe bên trái có vết cong vênh móp méo kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước (08 x 08)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 62cm trên bề mặt có bám dính chất màu nâu đỏ.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 88H1- 005.37: Xe sơn màu nâu nhãn hiệu Honda Dream.

Gương chiếu hậu bên trái bị gãy vỡ rời khỏi xe chỉ còn lại cầu gương và chân gương, trên bề mặt cầu gương có vết trượt xước kim loại, kích thước (10 x 1,5)cm; ốp nhựa đầu xe có vết nứt vỡ trượt xước mài mòn nhựa kích thước (32 x 08)cm có chiều hướng từ trước về sau từ phải sang trái; ốp nhựa mặt nạ phía trước đầu xe bị gãy vỡ rời khỏi xe làm hở phần khung kim loại bên trong trên bề mặt khung kim loại này có nhiều vết trượt xước không rõ chiều hướng kích thước (8,5 x 07)cm, đầu ốc hãm phía dưới của ốp mặt nạ có bám dính chất màu đen điểm thấp nhất cách mặt đất 67cm; mặt ngoài giảm sóc bên phải bánh trước có nhiều vết trượt xước kim loại không rõ chiều hướng có kích thước (20 x 04)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 18cm; đầu ốc trục xe bánh trước bên phải có bám dính chất màu đen; mặt ngoài may ơ bên phải bánh trước có vết trượt xước kim loại, kích thước (03 x 0,1)cm trên bề mặt có bám dính chất màu đen; vành bánh xe bánh trước bị lực tác động làm cong vênh biến dạng, mặt ngoài bên phải có vết trượt xước kim loại, kích thước (02 x 01)cm, trên bề mặt có bám dính chất màu đen; cangk xe bên phải, bên trái bánh trước bị cong vênh lệch khỏi vị trí ban đầu; phần phía trên cánh yếm bên trái có vết nứt vỡ nhựa kích thước (39 x 20)cm; đầu bàn đạp chân người điều khiển bên trái có vết trượt xước kim loại, kích thước (01 x 01) cm; phần phía trên cánh yếm bên phải có vết nứt vỡ, vỡ mất nhựa kích thước (39 x 20)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu chất màu nâu đỏ tại đầu khung sắt xi sườn bên trái và mẫu sơn xe ô tô thu tại vị trí góc bên trái ba đờ sóc phía trước đầu xe ô tô BKS 88H – 133.34; thu giữ mẫu chất màu đen tại vị trí đầu ốc trục xe bánh trước bên phải xe ô tô và mẫu chất màu đen thu tại mặt ngoài vành xe bên phải bánh trước xe mô tô 88H1 – 005.37 để giám định.

* Kết quả khám nghiệm và giám định pháp y tử thi Chu Hồng Đ:

- Quá trình điều tra gia đình bị hại cương quyết từ chối và cản trở không cho khám tử thi đối với tư thi Chu Hồng Đ. Nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định trên hồ sơ bệnh án đối với nguyên nhân cái chết của anh Đ. Tại Bản kết luận số: 01/GĐHS ngày 30/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: Dấu hiệu qua giám định: sung nề thái dương phải, xây sát da gò phải, căng chân hai bên. Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán phải, tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương phải, trán trái. Chảy máu dưới nhện trong một số rãnh cuộn não vùng trán thái dương phải, thái dương trái, liềm đại não, lều tiểu não. Các ổ đọng dập tụ máu nhu mô não thùy trán hai bên, thái dương phải, có viêm phù não. Đường giữa lệch trái, hệ thống não thất mất cân đối, tụ ít dịch xoang sàng hàm trái, vỡ xương đỉnh lệch phải lan tỏa vào khớp vành. Nguyên nhân dẫn đến tử vong chấn thương sọ não nặng không hồi phục.

* Kết quả giám định dấu vết thu thập được trong quá trình khám nghiệm phương tiện:

Tại Bản kết luận giám định số: 42/KLGD ngày 15/1/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Mẫu chất màu đen thu tại vị trí đầu ốc trục xe bánh trước bên phải của xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 ký hiệu A1 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu đen thu tại góc bên trái ba đờ sóc phía trước đầu xe ô tô BKS: 88A- 133.34 ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh. Mẫu chất màu đen thu tại mặt ngoài vành xe bên phải bánh trước của xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 ký hiệu A2 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu đen thu tại góc bên trái ba đờ sóc phía trước đầu xe ô tô BKS: 88A - 133.34 ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh. Cơ quan giám định hoàn lại: 01 mảnh nhựa được sơn màu đen của mẫu ký hiệu M1 cùng toàn bộ bao gói.

Tại Bản kết luận số: 43/KLGD ngày 16/01/2018 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Chất màu nâu đỏ thu tại đầu khung sắt xi sườn xe bên trái của ô tô BKS: 88A- 133.34 của mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn ghi thu tại chấn bùm bánh trước của xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 của mẫu ký hiệu M4 gửi làm mẫu so sánh. Cơ quan giám định hoàn lại mẫu ký hiệu M4 cùng toàn bộ bao gói.

Tại kết luận định giá tài sản số: 34/KLDG ngày 03/5/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phúc Yên kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 88H1- 005.37 là 1.265.000đ (Một triệu hai trăm sáu năm nghìn đồng)

* Về xử lý vật chứng:

- 01 mảnh nhựa được sơn màu đen của mẫu ký hiệu M1 cùng toàn bộ bao gói và mẫu ký hiệu M4 cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại, cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của H: 01 xe ô tô BKS: 88A - 133.34, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 260073262873 mang tên Phạm Ngọc H và 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 88A – 133.34 mang tên Nguyễn Thị O.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS: 88A - 133.34 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị O (mẹ bị cáo). Bà O cho H mượn quản lý và sử dụng, ngày 06/02/2018 Cơ quan điều tra trả chiếc xe trên và giấy đăng ký xe cho bà O, nay không có yêu cầu đề nghị gì.

- Thu giữ 01 xe mô tô BKS: 88H1- 005.37, giấy đăng ký của xe và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Chu Hồng Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của ông Chu Văn T (bố của người bị hại). Ngày 06/02/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cùng toàn bộ giấy tờ trên cho ông Trường, nay ông T không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Riêng số kiểm định của xe ô tô BKS: 88A- 133.34 Phạm Ngọc H khai đã bị mất chưa làm lại. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ

giới thuộc sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Phúc xác định chiếc xe trên đến ngày 07/3/2019 hết hạn đăng kiểm.

*Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra Phạm Ngọc H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Chu Hồng Đ số tiền 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng) gồm tiền bồi thường về tính mạng và tài sản. Đại diện gia đình nạn nhân là ông Chu Văn T đã nhận đủ số tiền trên, nay không yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Phạm Ngọc H.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Cáo trạng số: 43/CT- VKSTPPY ngày 17 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Phạm Ngọc H về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với Phạm Ngọc H. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về việc xử lý vật chứng của vụ án như Cáo trạng đã đề cập.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lê Thị X tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày: Bà là mẹ của người bị hại Chu Hồng Đ trong vụ án tai nạn giao thông xảy ra ngày 15/12/2017 tại phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc. Con trai bà là Chu Hồng Đ đã tử vong, nay bà ủy quyền cho ông Chu Văn T chồng bà tham gia tố tụng toàn quyền quyết định các vấn đề giải quyết vụ án trên.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị Thùy T 1 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra tại cơ quan điều tra trình bày: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/12/2017 chị cùng với bạn là anh Nguyễn Văn T2, chị Nguyễn Minh T 3 ngồi trên xe ô tô do anh Phạm Ngọc H điều khiển, đi theo hướng từ Đại Lải ra Xuân Hòa để tìm quán uống nước. Chị và T2 ngồi ở ghế sau xe ô tô, còn chị T3 ngồi ghế phía trước cùng với anh H. Khi anh H điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường cong của thuộc địa phận tổ 5, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, lúc này cùng chiều đi với H chị nhìn thấy có một chiếc ô tô khác cũng đang di chuyển phía trước ở phần đường

bên phải. Do đi tốc độ cao và bị ô tô đi phía trước che khuất tầm nhìn, nên khi vào đoạn đường cong cua, H điều khiển xe ô tô của mình đi lấn sang phần đường dành cho các phương tiện đi ngược chiều nên xe ô tô của H đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều làm một người thanh niên ngã ra đường. Sau đó H dừng xe ô tô lại, H và anh T2 xuống đưa người thanh niên đó đi cấp cứu, còn chị và T3 xuống xe gọi tắc xi về nhà.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra tại cơ quan điều tra đã trình bày: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/12/2017 anh cùng chị Nguyễn Minh T3 và chị Nguyễn Thị Thùy T 1 ngồi trên xe ô tô do anh Phạm Ngọc H điều khiển, đi theo hướng từ Đại Lải ra Xuân Hòa để tìm quán uống nước. Anh và chị T1 ngồi ở ghế sau xe ô tô, còn chị T3 ngồi ghế phía trước cùng với anh H. Khi H điều khiển xe ô tô đi từ hướng hồ Đại Lải theo đường Trường Chinh ra phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến đoạn đường cong cua thuộc tổ 5, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, lúc này cùng chiều đi với H anh nhìn thấy có một chiếc ô tô khác cũng đang di chuyển phía trước ở phần đường bên phải. Do đi tốc độ cao và bị ô tô đi phía trước che khuất tầm nhìn, nên khi vào đoạn đường cong cua, anh H điều khiển xe ô tô của mình đi lấn sang phần đường dành cho các phương tiện đi ngược chiều nên xe ô tô của H đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều làm một người thanh niên ngã ra đường. Sau đó H dừng xe ô tô lại, H và anh xuống đưa người thanh niên đó đi cấp cứu, còn T1 và T3 xuống xe gọi tắc xi về nhà trước.

Người làm chứng chị Nguyễn Minh T3 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra tại cơ quan điều tra đã trình bày: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 15/12/2017 chị cùng với bạn là anh Nguyễn Văn T2, chị Nguyễn Thị Thùy T 1 có đi cùng với anh Phạm Ngọc H. Anh H điều khiển xe ô tô đi theo hướng từ Đại Lải ra Xuân Hòa để tìm quán uống nước. Chị T1 và anh T2g ngồi ở ghế sau xe ô tô, còn chị ngồi ghế phía trước cùng với anh H. Khi anh H điều khiển xe ô tô đi trên đến đoạn đường cong cua thuộc địa phận tổ 5, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, với tốc độ cao khoảng 60 – 70km/h, lúc này cùng chiều đi với anh H chị nhìn thấy có một chiếc ô tô khác cũng đang di chuyển phía trước ở phần đường bên phải. Do đi tốc độ cao và bị ô tô đi phía trước che khuất tầm nhìn, nên khi vào đoạn đường cong cua, anh H điều khiển xe ô tô của mình đi lấn sang phần đường dành cho các phương tiện đi ngược chiều nên xe ô tô của anh H điều khiển đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều làm một người thanh niên ngã ra đường. Sau đó anh H dừng xe ô tô lại, anh H và anh T2 xuống đưa người thanh niên đó đi cấp cứu, còn chị và T3 xuống xe gọi tắc xi về nhà trước. Sau đó sự việc xảy ra như thế nào thì chị không biết.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/12/2017 Phạm Ngọc H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato Biển kiểm soát: 88A – 133.34 đi từ hồ Đại Lải ra phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên. Khi H đi đến đoạn đường cong của đường Trường chinh, thuộc địa phận tổ 5, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, do không làm chủ tốc độ, bị che khuất tầm nhìn và đi lấn sang phần đường ngược chiều nên toàn bộ phần sườn xe ô tô bên trái của H đã đâm vào xe mô tô Biển kiểm soát 88H1-005.37 do anh Chu Hồng Đ đang đi ngược chiều. Hậu quả anh Chu Hồng Đ phải đi Bệnh viện Việt Đức cấp cứu đến ngày 18/12/2017 tử vong, còn xe mô tô 88H1-005.37 bị thiệt hại: 1.265.000đ (Một triệu hai trăm sáu năm nghìn đồng).

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, Kết quả giám định dấu vết thu thập được, Kết luận giám định, Kết luận định giá, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của Phạm Ngọc H khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông do không làm chủ được tốc độ và không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ theo quy định đã gây tai nạn giao thông và làm thiệt hại đến tính mạng và thiệt hại về tài sản được pháp luật bảo vệ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 2, 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người lái xe, ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình..."

Khoản 2, 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

.....

2. tầm nhìn bị hạn chế.

3.; đường có địa hình quanh co, ...

...”

Hành vi nêu trên của Phạm Ngọc H đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Cụ thể khoản 1 điều 202 BLHS 1999 quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng,..., tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”

[4] Hành vi của Phạm Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, hậu quả làm 1 người chết và gây thiệt hại về tài sản là 1.265.000đ (một triệu hai trăm sáu năm nghìn đồng). Do vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xử lý trước pháp luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 190.000.000đ, nay gia đình người bị hại không yêu cầu phải bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hơn nữa bố bị cáo đã có thời gian tham gia kháng chiến cứu nước được hưởng chế độ bệnh binh. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử thấy khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm

1999. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường về tính mạng và tài sản cho gia đình bị hại với số tiền 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng). Ông Chu Văn T (bố người bị hại) đại diện cho gia đình đã nhận đủ số tiền trên, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 88A - 133.34 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị O (mẹ bị cáo), ngày 06/02/2018, Cơ quan điều tra trả chiếc xe trên và giấy đăng ký xe cho bà O, nay bà O không có yêu cầu đề nghị gì. Nên Hội đồng xét xử không xem xét

Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 88H1- 005.37, giấy đăng ký của xe và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Chu Hồng Đ là tài sản của ông Chu Văn T (bố anh Đ). Ngày 06/02/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho ông T, nay ông T không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Trả lại Phạm Ngọc H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Phạm Ngọc H, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nhựa được sơn màu đen của mẫu vật ký hiệu M1 cùng toàn bộ bao gói và mẫu ký hiệu M4 cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Phạm Ngọc H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nếu bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, thì Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Giao bị cáo Phạm Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng các Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự: Xác nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo đã bồi thường cho bố của bị hại là ông Chu Văn T 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng), bị cáo không phải bồi thường gì thêm.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại Phạm Ngọc H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Phạm Ngọc H, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án (Bằng lái xe hiện trong hồ sơ vụ án do Tòa án thành phố Phúc Yên đang quản lý).

Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nhựa được sơn màu đen của mẫu vật ký hiệu M1 cùng toàn bộ bao gói và mẫu ký hiệu M4 cùng toàn bộ bao gói.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phúc Yên với chi cục thi hành án thị xã Phúc Yên lập ngày 17 tháng 7 năm 2018).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL – UBTVQH12 ngày 27/02/2009; buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát TP. Phúc Yên;
- UBND P.L, TP. Vĩnh Yên;
- Thi hành án TP. Phúc Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA TP. Phúc Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thúy